

Số: 3512/QĐ-ĐHSP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng tài trợ của Quỹ AEON 1% cho sinh viên
Năm học 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép thành lập Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-ĐHSP ngày 05/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-ĐHSP ngày 13/01/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ vào Quỹ học bổng tài trợ của Quỹ AEON 1% dành cho sinh viên Trường năm học 2018 - 2019;

Căn cứ vào đơn xin học bổng năm học 2018 - 2019 của sinh viên;

Theo đề nghị của Hội đồng xét học bổng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng tài trợ của Quỹ AEON 1% năm học 2018 - 2019 cho 18 sinh viên có tên sau (danh sách đính kèm).

- 08 sinh viên khóa 41, mỗi suất 290 USD/SV/năm học.

- 10 sinh viên khóa 42, mỗi suất 435 USD/SV/năm học.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng CTCT&HSSV, Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, Hợp tác Quốc tế các ông (bà) Trưởng các khoa và các sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ky!*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, TC-HC, CTCT&HSSV.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Hồng

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG CỦA QUỸ AEON 1%
NĂM HỌC 2018 - 2019**

(Kèm Quyết định số 3512/QĐ-ĐHSP, ngày 04 tháng 12 năm 2018)

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM TB	NGÀNH HỌC
1.	42.01.612.026	LÊ THỊ HOÀI	05/07/1998	Nữ	3.37	Công Tác Xã Hội
2.	42.01.201.012	TRẦN HỮU DUY	01/09/1998	Nam	3.52	Sư phạm Hóa Học
3.	42.01.901.036	HUỖNH THỊ KIM ĐẬU	10/01/1998	Nữ	3.54	Giáo dục Tiểu Học
4.	42.01.609.037	NGUYỄN QUANG KHẢI	16/04/1998	Nam	3.39	Quản lý Giáo dục
5.	42.01.756.130	LƯƠNG NGỌC THẢO UYÊN	26/03/1998	Nữ	3.81	Ngôn ngữ Hàn Quốc
6.	42.01.611.128	NGUYỄN THỊ THU THỦY	09/06/1997	Nữ	3.50	Tâm lý học
7.	42.01.601.123	VÕ THỊ KIỀU TRANG	15/08/1998	Nữ	3.18	Sư phạm Ngữ văn
8.	42.01.756.156	HUỖNH THỊ KIM DIỆU	14/10/1998	Nữ	3.78	Ngôn ngữ Hàn Quốc
9.	42.01.614.106	VÕ PHÚ TOÀN	01/02/1997	Nam	3.51	Tâm lý học Giáo dục
10.	42.01.611.093	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	27/09/1995	Nữ	3.58	Tâm lý học
11.	41.01.755.005	ĐINH NGỌC TRÂM ANH	20/03/1997	Nữ	3.13	Ngôn ngữ Nhật
12.	41.01.755.128	VÕ THỊ THÙY TRANG	22/11/1997	Nữ	2.90	Ngôn ngữ Nhật
13.	41.01.755.143	NGUYỄN THỤY THÚY VÂN	11/11/1997	Nữ	3.60	Ngôn ngữ Nhật
14.	41.01.605.054	LÊ THỊ YẾN NHI	18/01/1997	Nữ	3.45	Giáo dục Chính trị
15.	41.01.601.026	VŨ THỊ HẠNH	11/6/1997	Nữ	3.25	Sư phạm Ngữ văn
16.	41.91.605.102	LÊ THỊ HỒNG TUYẾN	28/7/1997	Nữ	3.36	Giáo dục Chính trị
17.	41.01.608.072	NGUYỄN VĂN PHÚC	26/11/1996	Nam	3.08	Quốc tế học
18.	41.01.901.051	TRƯƠNG THỊ THU HIỀN	01/06/1997	Nữ	3.56	Giáo dục Tiểu học

Danh sách có 18 SV



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Hồng